



BIẾN TẦN VÀO 1 PHA 220VAC RA 3 PHA 380VAC

GD 200 A-S2-4

GD200A-S2-4 là dòng biến tần đặc biệt chuyên dùng cho các ứng dụng điều khiển động cơ 3 pha 380V ở những nơi chỉ có điện lưới 1 pha 220V

Được trang bị bộ xử lý DSP 32 bit của Texas Instruments với tốc độ xử lý cao, linh hoạt cho phép biến tần GD200A-S2-4 có thể thực hiện các yêu cầu thuật toán điều khiển từ đơn giản đến phức tạp

Đa chức năng thông minh, vận hành đơn giản, bền bỉ, hoạt động ổn định ngay cả những nơi nguồn điện bị sụt áp, chập chờn, giúp bảo vệ động cơ và các thiết bị máy móc khác

Tính năng nổi bật

- Biến đổi nguồn vào 1 pha 220VAC ra 3 pha 380VAC
- Dải điện áp nguồn vào 1 pha, 160V - 245V, phù hợp cho các khu vực nguồn điện hay bị sụt áp, không ổn định
- Màn hình và bàn phím có thể kéo rời, giúp giám sát và cài đặt từ xa
- Thiết kế cứng cáp và mạnh mẽ, cấu hình cho phép hoạt động trong cả môi trường ẩm ướt
- Khả năng quá tải 250% trong thời gian 150s, đặc biệt phù hợp cho ứng dụng máy xay chà, máy nghiền,...
- Khởi động êm, giúp bảo vệ động cơ và hệ thống cơ khí
- 30 chức năng bảo vệ biến tần và động cơ trước các sự cố như là quá dòng, áp cao, áp thấp, mất pha, lệch pha, quá nhiệt, quá tải do kẹt lá, kẹt hộp số...

Ứng dụng:

- Máy xay chà
- Quạt oxy nuôi tôm
- Máy bơm
- Các loại máy xay xát, máy nghiền, máy chế biến thực phẩm
- Băng tải
- Máy chế biến gỗ...

Đặc Tính Kỹ Thuật		Thông số
Nguồn điện vào	Điện áp ngõ vào (V)	1P, 160V ~ 245V, 7.5KW ~ 15KW
	Tần số ngõ vào (Hz)	47 ~ 63Hz
Nguồn điện ngõ ra	Điện áp ngõ ra (V)	3P, 0 ~ 380V
Đặc tính điều khiển	Tần số ngõ ra (Hz)	0 ~ 400Hz
	Chế độ điều khiển	Vectorize V/F (SVPWM), Sensorless Vector (SVC), Torque control.
	Động cơ	Động cơ không đồng bộ
	Sai số tốc độ	±0.2%, (SVC)
	Đáp ứng torque	≤ 20 ms (SVC)
	Sai số điều khiển torque	10 %, (SVC)
	Torque khởi động	150% giá trị danh định ở 0.5 Hz
	Khả năng quá tải	150s với 250% dòng định mức
	Hãm động năng	Tích hợp bộ thắng
	Bộ lọc nhiễu	Tích hợp sẵn C3, tự chọn C2
	Truyền thông	Modbus RTU
Terminal	Ngõ vào số	08 ngõ, cài đặt được NO hay NC. Tích hợp timer.
	Ngõ vào xung tốc độ cao	01 ngõ vào nhận xung tần số cao, PNP và NPN
	Ngõ vào Analog	Ngõ AI2: 0 ~ 10V/ 0~20mA, Ngõ AI3: -10~10V.
	Ngõ ra số	RO1A-NO, RO1B-NC, RO1C- Common
	Ngõ ra Analog	AO1, AO2: 0/4~20mA hoặc 0~10V
	Ngõ ra opened collector	1 ngõ ra opened collector. Tích hợp timer.
	Ngõ phát xung tốc độ cao	Ngõ HDO (ngõ ra ON – OFF hoặc ngõ ra xung tần số cao), tích hợp timer
Chức năng bảo vệ	Bảo vệ khi xảy ra các sự cố: quá dòng, áp cao, dưới áp, quá nhiệt, mất pha, lệch pha, đứt dây ngõ ra, quá tải...	
Chức năng đặc biệt	Chức năng tự ổn áp (AVR)	Tự động ổn định điện áp ngõ ra khi điện áp nguồn cấp dao động bất thường
	Chức năng timer, counter	Bộ định thời và bộ đếm lập trình được
	Chức năng bù momen	Tăng đặc tính momen điều khiển V/F khi động cơ làm việc ở tốc độ thấp.
	Chức năng điều áp bơm	Duy trì áp lực nước trong hệ thống bơm.
	Chức năng điều khiển thắng	Thắng động năng, thắng kích từ
	Chức năng tiết kiệm điện	Tiết kiệm điện khi động cơ dư tải, nâng cao hệ số công suất của động cơ.
	Chức năng giúp hệ thống hoạt động liên tục	Duy trì hoạt động khi bị mất điện thoáng qua và dải điện áp hoạt động rộng phù hợp với những nơi điện chập chờn.
	Chức năng kiểm tra, giám sát	Kết nối máy tính để giám sát quá trình hoạt động cũng như cài đặt thông số cho biến tần nhờ phần mềm INVT studio V1.0